

Bản án số: 332/2022/HS-PT  
Ngày: 18 tháng 5 năm 2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Minh Thịnh

*Các Thẩm phán:* Ông Phạm Văn Công

Bà Trần Thị Thúy Hồng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng; Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 15/2022/TLPT-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Hoàng Đăng Ngọc Th và các bị cáo khác.

Do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Anh C, Nguyễn Đức Thái B, đại diện hợp pháp của bị hại và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2021/HS-ST ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- ***Bị cáo bị kháng cáo, kháng nghị:***

1/. **Hoàng Đăng Ngọc Th**, sinh năm 2000, tại Lâm Đồng; Nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: Xóm 8, thôn N, xã K, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông: Đăng Ngọc T, sinh năm 1973, con bà Hoàng Thị Thanh Th, sinh năm 1975, cả hai hiện đang cư trú tại: xã K, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Gia đình có 04 anh chị em. Lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2004, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Bản án số 56/2018/HS-ST ngày 25/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng đã áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/3/2019, chưa chấp hành xong nghĩa vụ về án phí và trách nhiệm dân sự.

Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07A/QĐ-XPHC ngày 29/12/2019 của Công an huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác, bị cáo đã chấp hành nộp phạt ngày 18/5/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/01/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng. (có mặt)

2/. **Hà M**, sinh năm 1998, tại Lâm Đồng; Nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: Thôn L, xã L1, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam. Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Làm thuê. Con ông: Hà Đ, sinh năm 1964, con bà Nguyễn Thị Anh Đ, sinh năm 1965, hiện đang cư trú tại: xã L1, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Gia đình có 03 anh em, lớn nhất sinh năm 1994, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Bản án số 25/2019/HS-ST ngày 20/5/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng đã áp dụng khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự, xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/11/2020, chấp hành xong nghĩa vụ về án phí, chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường dân sự.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/01/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng. (có mặt)

- *Bị cáo có kháng cáo:*

3/. **Nguyễn Anh C**, sinh năm 1987, tại Lâm Đồng; Nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: Thôn L2, xã L3, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Giới tính: Nam. Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Làm nông. Con ông: Nguyễn Công L, sinh năm 1952, con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1962, hiện đang cư trú tại: xã L3, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình, nhỏ nhất sinh năm 1992. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại tại xã L3, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. (có mặt)

4/. **Nguyễn Đức Thái B**, sinh năm 1995, tại Lâm Đồng; Nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: đường 2/4, tổ dân phố N, thị trấn Th, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam. Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm nông. Con ông: Nguyễn Đức D, sinh năm 1969, trú tại Tổ dân phố N, Thị trấn Th, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; con bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1977, trú tại: huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình, nhỏ nhất sinh năm 2001. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 22/QĐ-XPHC ngày 22/02/2020 của Công an huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt vi phạm hành chính 750.000đ về hành vi đánh nhau, bị cáo đã chấp hành nộp phạt ngày 08/5/2020.

Bị cáo hiện đang tại ngoại tại thị trấn Th, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. (vắng mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo:*

Luật sư bào chữa cho bị cáo Hà M: Luật sư Lê Công B, Văn phòng luật sư Minh Hồng, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng. (có mặt)

Luật sư bào chữa cho bị cáo Hoàng Đặng Ngọc Th: Luật sư Võ Văn H, Văn phòng luật sư Hồ Võ, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng. (có mặt)

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Đỗ Minh T:* Bà Bùi Thị Đ, sinh năm: 1962 - Là mẹ ruột của anh Đỗ Minh T.

Địa chỉ: đường Tr, tổ dân phố Ngh, Thị trấn Th, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. (có mặt)

*Trong vụ án còn có bị hại LaBouye Q nhưng không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị nên Tòa không triệu tập.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 27/01/2021, Nguyễn Nhật M1, sinh năm: 1996, trú tại Thị trấn Th, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng đang ở nhà tại Tổ dân phố Ngh1, thị trấn Th, huyện Đ thì có điện thoại của người tên là “Th1 bo” gọi đến, sau khi nghe điện thoại thì Nhật M1 nói với Hà M (tên thường gọi là C U), sinh năm: 1998, trú tại xã L1, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng là người làm công cho Nhật M1 “*chút nữa tụi Th1 bo sẽ vào nói chuyện về việc tối hôm trước có mâu thuẫn, xích mích ở trong L3*”. Vì sợ sẽ đánh nhau, nên khi ăn cơm xong thì Hà M đi ra ngoài vườn phía sau nhà Nhật M1 lấy một khẩu súng rulo dạng ổ xoay, đã được Hà M cất giấu từ trước, bên trong súng có một viên đạn rồi mang khẩu súng vào để dưới nệm trong phòng ngủ (khẩu súng này do Hà M mua trên mạng cách đó 02 tháng với giá 2.500.000đ).

Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, Đỗ Minh T (tên thường gọi là Y), sinh năm: 1993 cùng Nguyễn Đức Thái B, sinh năm: 1995, Nguyễn Minh Th1, sinh năm: 2000, Ngô Tá T1, sinh năm: 2002, cùng trú tại Thị trấn Th, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, đi xe máy đến nhà của Nhật M1. Đến nơi, T hỏi Nhật M1 “*mày thích đánh nhau không*”, Nhật M1 nói “*để em nói cho anh nghe thằng Th1 nó sai chỗ nào*”, T lại nói “*mày thích đánh nhau không*”. Nói xong thì T dùng tay đánh vào mặt của Nhật M1 một cái. Hà M lúc này đang ở dưới bếp, nghe ồn ào, to tiếng nên Hà M lấy một con dao rựa có cán bằng gỗ dài khoảng 1,2m đang để dưới bếp và đi vào phòng ngủ lấy khẩu súng đã cất ở dưới nệm rồi chạy lên phòng khách. Thấy Hà M cầm súng nên nhóm của T sợ, bỏ chạy. Hà M và Nhật M1

đuổi theo ra đến cổng thì cả hai không đuổi nữa. Hà M đưa dao rựa cho Nhật M1 cầm còn mình cầm khẩu súng trên đi ra sau vườn nhà cất giấu rồi lấy xe máy chạy về nhà tại thôn L, xã L1, huyện Đ. Khoảng 30 phút sau thì T, Th1, B, T1 cầm dao rựa đi vào lại nhà của Nhật M1 để tìm Nhật M1 nhưng không thấy ai nên cả nhóm bỏ đi (BL: 286, 288, 290, 292, 392).

Đến khoảng 19 giờ 00 phút ngày 27/01/2021 Đỗ Minh T cùng với Nguyễn Đức Thái B, Nguyễn Anh C, sinh năm: 1987, trú tại xã L3, huyện Đ và Đỗ Hoàng D, sinh năm: 1989, trú tại xã L1, huyện Đ, thuê xe taxi đến phòng trọ của Nguyễn Nhật M1 tại Tổ dân phố Th1, Thị trấn Th, Đ. Khi đến nơi thì T, B, C đi vào phòng trọ của Nhật M1, còn D ngồi trong xe taxi. Đến nơi, thấy phòng sáng điện, T đập cửa nhưng Nhật M1 tắt điện và không ra mở cửa. Thấy vậy nên T chạy ra trước dãy nhà trọ lấy một cục gạch, đập cửa, làm vỡ cửa kính phòng trọ của Nhật M1 rồi đưa tay mở chốt cửa vào phòng, thấy bạn gái của Nhật M1 là Huỳnh Thị Thùy Ng, sinh năm 2002, HKTT tại Thị trấn D1, huyện Đ, từ trên gác đi xuống, T dùng tay tát Ng một cái làm Ng sợ và bỏ chạy ra khỏi phòng. T, B và C đi lên gác tìm Nhật M1. Thấy Nhật M1 đang cầm 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 30cm, T đi tới cầm cục gạch trên tay lao vào đánh Nhật M1; B cũng lao vào chụp tay cầm dao của Nhật M1, đè Nhật M1 xuống giường, rồi dùng tay, chân đánh và giật lấy con dao trên tay Nhật M1. C cũng cầm chén ăn cơm bằng sứ lao tới đánh vào vùng đầu của Nhật M1 làm bể chén và làm cho Nhật M1 bị thương, chảy máu vùng đầu. Sau đó T kéo Nhật M1 ra ngoài để nói chuyện. Ra đến trước dãy nhà trọ thì Nhật M1 bỏ chạy, nhóm của T đuổi theo nhưng không đuổi kịp (BL: 301, 302, 310, 311, 324, 325).

Chị Huỳnh Thị Thùy Ng, sau khi bị T đánh thì chạy ra khỏi phòng và gọi điện thoại cho Hoàng Đặng Ngọc Th, sinh năm: 2000, trú tại xã K, huyện Đ (Th cũng là người làm công cho nhà của Nhật M1), Ng nói: “*Nhật M1 bị đánh bên phòng trọ*”. Th nói với Hà M: “*Đậy, đi ra đây có xúu việc*”. Nghe Th nói vậy thì Hà M biết là sẽ có chuyện đánh nhau nên Hà M đi ra sau vườn lấy khẩu súng đã cất giấu lúc chiều, bỏ vào trong túi áo khoác, còn Th đi xuống dưới bếp lấy hai con dao bỏ vào trong túi áo khoác rồi điều khiển xe máy hiệu Yamaha Sirius có BKS: 49F1 - 364.83 chở Hà M đến phòng trọ tìm Nhật M1. Đến nơi, Th dựng xe máy ở trước dãy nhà trọ rồi lấy hai con dao ra cầm trên hai tay, còn Hà M cầm súng đi vào phòng tìm Nhật M1 nhưng không thấy mà chỉ thấy máu trên nền nhà. Sau đó, Th đi sang phòng bên cạnh, dùng chân đạp cửa phòng làm bể cửa kính, Hà M cũng đi ra thì thấy T, C, B đang đi bộ hướng về phía nhà trọ nên gọi Th “*tụi nó đây này*”. Nghe Hà M gọi nên Th cùng Hà M cầm dao và súng chạy đuổi theo C, T và B. C và B bỏ chạy về hướng ngã tư ra công sân bóng, còn T chạy vào một bãi đất trống đối diện sân bóng. Đuổi theo được khoảng 20m thì Hà M quay lại, cất súng vào trong túi áo rồi lấy xe máy đuổi theo C và B (BL: 255 – 259, 263, 276 – 277, 292, 294).

Khi chạy đến công sân bóng thì C và B quay lại chạy đuổi về hướng của Hà M nên Hà M quay xe lại chạy về hướng nhà trọ. Gần đến nhà trọ thì Hà M dừng xe rồi cầm súng hướng lên trời, M bóp cò súng nhưng đạn không nổ. Thấy Hà M cầm súng bắn nên C và B sợ, quay người bỏ chạy. Lúc này Th đang đuổi

theo T đến đoạn đường gần bờ rào sân bóng thì T té ngã trên đường nên bị Th đuổi kịp, Th cầm hai tay hai con dao, rồi dùng dao bên tay trái đâm vào tay của T, T dùng hai tay giữ chặt tay trái của Th nên Th lại dùng con dao đang cầm trên tay phải đâm liên tục nhiều nhất vào vùng chân, hông của T, T xoay người chống đỡ và dùng chân đạp vào người Th thì Th lại tiếp tục cầm dao đâm liên tục vào vùng chân của T. Lúc này Hà M sau khi cầm súng bắn làm C, B sợ và bỏ chạy thì lấy xe máy chạy đi tìm Th. Đến nơi thấy T đang giằng co, giữ tay của Th nên Hà M đi tới rồi dùng chân đá hai cái vào mặt của T, Th cũng dùng chân đá vào người của T thêm khoảng 3 - 4 cái thì T thả tay ra. Khi thấy T nằm im thì Th và Hà M dừng lại, không đánh nữa rồi cả hai lên xe bỏ đi về hướng nhà trọ để tìm Nhật M1.

Th nói Hà M đưa súng cho Th còn Th lấy một con dao đưa lại cho Hà M cầm, về đến trước dãy nhà trọ thì gặp Ng, nghe Ng nói “*Nhật M1 bị bắt rồi*” nên Th, Hà M đi vào phòng trọ để tìm Nhật M1 nhưng không thấy nên cả hai đi ra ngoài, Th nhìn về vị trí vừa đâm T nhưng không thấy T, nghĩ T đã được C, B cứu nên Th cầm súng hướng lên trời, rồi bóp cò, mục đích để dọa nhóm của T nhưng không thấy đạn nổ, Th tiếp tục bóp cò thêm lần nữa thì súng nổ.

Sau đó Th tiếp tục điều khiển xe chở Hà M chạy về hướng ngã ba giữa đường A và đường Tr1 để đi tìm Nhật M1, đi được một đoạn khoảng 100m thì thấy anh LaBouye Q, sinh năm: 1993 và anh Ka S, sinh năm: 1996 cùng trú tại Thị trấn Th, huyện Đ đang đi bộ theo chiều ngược lại. Th nghĩ hai người này là người trong nhóm của T, nên xuống xe và lấy 01 con dao đuổi theo Q và Ka S còn Hà M thì vẫn ngồi trên xe máy. Thấy có người đuổi theo thì Q và Ka S bỏ chạy. Chạy được một đoạn thì Q bị ngã còn Ka S thì chạy về phía đường Tr1. Th chạy tới cầm dao đâm nhiều nhất vào vùng lưng, hông của anh Q. Khi thấy anh Q nằm im thì Th không đâm nữa rồi quay lại xe, chở Hà M bỏ đi. Khi đến thôn Tân Lập, xã L3, huyện Đ thì Th và Hà M mang dao và súng đến khu vực đồi thông cất giấu, sau đó cả hai điều khiển xe về nhà của Nhật M1 thay quần áo rồi đón taxi đi Đức Trọng (BL: 255, 259, 263, 276, 277, 294).

Đối với Ka S, sau khi bị Th và Hà M rượt đuổi thì bỏ chạy về phía đường Tr1, chạy được một đoạn không thấy ai đuổi theo nữa thì Ka S dừng lại để chờ Q nhưng không thấy Q nên quay lại tìm thì thấy Q đang nằm úp người xuống đường, chảy máu nhiều sau đó Ka S đã gọi mọi người đưa Q đi bệnh viện cấp cứu (BL 352, 353).

Đối với Đỗ Minh T sau khi bị Th đâm dao nhiều nhất và bị Hà M dùng chân đạp vào người, đến chiều ngày 28/01/2021, quần chúng nhân dân phát hiện T đã tử vong dưới mương thoát nước gần sân bóng. Biết tin Đỗ Minh T đã tử vong thì trong ngày 28/01/2021 Hoàng Đăng Ngọc Th, Hà M, Nguyễn Đức Thái B, Nguyễn Anh C đã đến trụ sở Công an huyện Đ đầu thú (BL: 25, 30, 35, 40, 366).

Còn Nguyễn Nhật M1 sau khi bị T, B, C đánh thì bỏ chạy trốn vào nhà dân, sau đó được đưa đi chữa trị vết thương tại trung tâm y tế huyện Đ, đến chiều ngày 28/01/2021 bị Cơ quan Công an triệu tập lên làm việc.

\* Người bị hại là: Anh Đỗ Minh T, sinh năm: 1993, trú tại Tổ dân phố Ngh, Thị trấn Th, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng bị Hoàng Đăng Ngọc Th dùng dao đâm nhiều nhất và bị Hà M dùng chân đạp vào người, hậu quả làm anh T tử vong.

Theo biên bản khám nghiệm tử thi ngày 28/01/2021 xác định các dấu vết tổn thương trên cơ thể Đỗ Minh T như sau: (BL: 11)

- Tại ngực trái, đường nách giữa cách bờ vai xuống 30cm, xương ức qua trái 20cm có 01 vết thương hình bầu dục nằm ngang, bờ mép sắc gọn kích thước 2,2 x 0,7cm.

- Mặt ngoài hông trái có 01 vết thương hình bầu dục bờ mép sắc nằm dọc kích thước 2 x 0,8cm.

- 1/3 trên - trước cẳng tay phải có 01 vết thương hình bầu dục nằm dọc bờ sắc kích thước 2,3 x 0,8cm.

- Cổ tay phải vùng mô ngón cái có 01 vết cắt da nông dài 1cm.

- 1/3 dưới mặt sau cánh tay trái có 01 vết thương bờ sắc hình chữ V kích thước 2,8 x 2cm.

- Đốt 2 ngón 3 bàn tay trái có 01 vết cắt da nông dài 1cm.

- 1/3 trên sau đùi trái có 01 vết thương kích thước 3 x 1,4cm bờ sắc gọn hình bầu dục chéo dọc.

- 1/3 dưới - trước trong đùi trái có 01 vết thương hình bầu dục, bờ mép sắc nằm chéo ngang kích thước 3,4 x 1cm.

- Vết thương 1/3 dưới - ngoài đùi trái trên khoeo gối trái có kích thước 5,5 x 2cm hình bầu dục bờ mép sắc, rộng miệng nằm dọc.

- 1/3 dưới - trước đùi phải có 01 vết thương rộng miệng chéo ngang hình bầu dục bờ sắc kích thước 6,8 x 3cm.

- 1/3 trước - trong gối phải có 01 vết thương hình bầu dục bờ sắc, nằm dọc kích thước 1,3 x 0,3cm.

- Vết trượt da nông cẳng chân phải kích thước 3 x 0,7cm.

- Vết thương ngực bên trái xuyên qua gian sườn 7 - 8 thủng cơ hoành và dạ dày, khoang ngực trái có ít dịch đục, khoang ngực phải khô.

- Ổ bụng khô, mặt bờ cong lớn có 01 vết thủng 1cm.

- Vết thương 1/3 dưới ngoài đùi trái trên khoeo trái xuyên thấu da cơ vào vùng khoeo trái tổn thương gân - cơ và đứt động mạch khoeo trái.

Theo Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi – số 45/2021/TT ngày 19/03/2021 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Lâm Đồng kết luận Đỗ Minh T chết do nguyên nhân: Suy tuần hoàn - hô hấp do vết thương đứt động mạch khoeo chân trái và vết thương vào khoang ngực trái.

Theo Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 314/GĐ-PC09 ngày 10/04/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - CA tỉnh Lâm Đồng kết luận: trên tử thi Đỗ Minh T có 11 vết thương, có đặc điểm: bờ mép sắc gọn hình thành do tác động của vật có cạnh sắc, gọn; 02 (hai) con dao gửi giám định có thể gây ra tất cả 11 vết thương trên.

Theo hồ sơ bệnh án của La Bouye Q thì Q bị Hoàng Đăng Ngọc Th dùng dao đâm gây ra vết thương như sau:

- Vết thương vùng ngực trái kích thước #3cm.
- Vết thương lưng phải kích thước #3cm.
- Vết thương vai phải kích thước #4cm.
- Vết thương hông phải kích thước #3cm.
- Trần máu, tràn khí màng phổi trái, có xơ nhỏ S4 thùy lưỡi phổi trái.

Theo Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 2423/C09B ngày 13/05/2021 của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ Công an tại TP.Hồ Chí Minh kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra tại thời điểm giám định của anh La Bouye Q là 14% (mười bốn phần trăm).

Người bị hại là: Anh LaBouye Q, sinh năm: 1993, trú tại Tổ dân phố M'Lộn, Thị trấn Th, huyện Đ bị Hoàng Đăng Ngọc Th dùng dao đâm nhiều nhất vào vùng lưng và hông, hậu quả anh Q bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ 14% (mười bốn phần trăm).

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2021/HS-ST ngày 19/11/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã tuyên xử:*

Áp dụng điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 55; khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Đăng Ngọc Th 18 (mười tám) năm tù về tội “*Giết người*”; 02 (hai) năm tù về tội “*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*”. Tổng hợp hình phạt xử phạt bị cáo Hoàng Đăng Ngọc Th 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/01/2021.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 17; Điều 38; 55; 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

Xử phạt; Bị cáo Hà M 10 (mười) năm tù về tội “*Giết người*”; 03 (ba) năm tù về tội “*Tàng trữ, Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*”. Tổng hợp hình phạt xử phạt bị cáo Hà M 13 (Mười ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/01/2021.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh C 03 (Ba) năm tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Thái B 03 (Ba) năm tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 586, 587 và Điều 591, Điều 593 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Hoàng Đăng Ngọc Th có trách nhiệm bồi thường cho những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bị hại anh Đỗ Minh T. Người đại diện là bà Bùi Thị Đ, chị Trần Hoài Nh số tiền 350.894.667 đồng (*Ba trăm năm mươi triệu, tám trăm chín mươi tư ngàn, sáu trăm sáu mươi bảy đồng*).

Buộc bị cáo Hà M có trách nhiệm bồi thường cho những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bị hại anh Đỗ Minh T. Người đại diện là bà Bùi Thị Đ, chị Trần Hoài Nh số tiền 175.447.333 đồng (*Một trăm bảy mươi lăm triệu, bốn trăm bốn mươi bảy ngàn, ba trăm ba ba đồng*).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên bị cáo Th phải bồi thường cho anh Q, tuyên về trách nhiệm cấp dưỡng của bị cáo Th, bị cáo Hà M đối với con của bị hại T là cháu Đỗ Trần An Huy khác, tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Hoàng Đăng Ngọc Th, Hà M không có đơn kháng cáo.

Ngày 02/12/2021 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng có kháng nghị số 01/QĐ-VKS, kháng nghị về phần hình phạt của Bản án sơ thẩm; đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm theo hướng sửa Bản án sơ thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo Hoàng Đăng Ngọc Th và Hà M.

Ngày 26/11/2021, bà Bùi Thị Đ – đại diện hợp pháp của bị hại Đỗ Minh T, có đơn kháng cáo với nội dung: Mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo Th và Hà M là quá nhẹ và xem xét mức bồi thường thiệt hại, bồi thường cho gia đình bị hại sớm nhất.

Ngày 26/11/2021, bị cáo Nguyễn Anh C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 29/11/2021, bị cáo Nguyễn Đức Thái B có đơn kháng cáo với nội dung hành vi của bị cáo không thuộc trường hợp tăng nặng theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự mà thuộc trường hợp khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự, từ đó bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:*

Bị cáo Nguyễn Đức Thái B vắng mặt và có đơn xin hoãn phiên tòa với lý do bị cáo bị tai nạn lao động. Xét đơn xin hoãn phiên tòa của bị cáo B thì thấy bị cáo được tại ngoại nhưng đơn xin hoãn phiên tòa của bị cáo không có chứng thực chữ ký, đồng thời không có tài liệu nào xác định bị cáo bị tai nạn lao động. Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn xin



hoãn phiên tòa của bị cáo B. Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKS ngày 02/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo Nguyễn Anh C giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị xử phạt bị cáo Th, bị cáo M mức án tử hình.

Về trách nhiệm dân sự: buộc các bị cáo phải bồi thường ngay cho đại diện bị hại vì từ sau khi vụ án xảy ra thì gia đình các bị cáo chưa bồi thường khoản tiền nào.

Các bị cáo Th, Hà M và C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm quy kết. Bị cáo Th và M đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát tỉnh Lâm Đồng, kháng cáo của đại diện bị hại, giữ nguyên mức án như Tòa cấp sơ thẩm đã tuyên; bị cáo C chỉ mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo mới phạm tội lần đầu, hiện nay bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình, cha mẹ bị cáo bệnh tật, sức khỏe yếu.

*Đại diện Viện kiểm sát xét xử phúc thẩm phát biểu:*

Căn cứ vào các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: Hành vi của bị cáo Th cấu thành tội “Giết người” và tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo điểm a, n khoản 1 Điều 123; khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Hà M đã cấu thành tội “Giết người” và tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo điểm n khoản 1 Điều 123; khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự. Hành vi của các bị cáo B, C cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự như án sơ thẩm tuyên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng nghị và kháng cáo của đại diện bị hại: hành vi phạm tội của bị cáo Th, M là đặc biệt nghiêm trọng, mang tính côn đồ hung hãn, tấn công quyết liệt đối với các bị hại, thực hiện tội phạm đến cùng. Bị cáo Th trực tiếp dùng 02 con dao đâm 11 nhát vào bị hại T, đâm nhiều nhát vào lưng, hông của bị hại Q; hậu quả làm T tử vong, Q bị thương tích 14%. Bị cáo M mang theo súng cùng với Th đuổi theo T, khi thấy Th dùng dao đâm T thì bị cáo lao vào dùng chân đạp vào người T, góp phần gây nên cái chết của T. Hai bị cáo cùng một lúc phạm nhiều tội, bị cáo Th phạm tội với 2 tình tiết định khung tăng nặng theo điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Cả hai bị cáo đều có tình tiết tăng nặng tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, bị cáo Th còn có 01 tiền sự về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác. Do đó, mức án như Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo Th và M là nhẹ.

Đối với kháng cáo về phần dân sự của đại diện bị hại chỉ đề nghị các bị cáo phải bồi thường ngay cho đại diện bị hại, vấn đề này thuộc về giai đoạn thi hành án nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Xét kháng cáo của bị cáo B và C thấy rằng các bị cáo sử dụng gạch đá, chèn bát và tay chân đập bể cửa kính, đánh Nhật M1 chảy máu đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo là có căn cứ. Khi Quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho các bị này và xử phạt mỗi bị cáo 03 năm tù là phù hợp, không nặng.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của đại diện bị hại, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng, sửa án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo M, bị cáo Th. Đề nghị xử phạt:

- Xử phạt Bị cáo Th mức án tù chung thân về tội “Giết người”; 03 năm tù về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”. Hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành là tù chung thân.

- Xử phạt Bị cáo M mức án từ 12 đến 15 năm tù về tội “Giết người”; 03 năm tù về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”. Hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành là 15 đến 18 năm tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo C, bị cáo B, giữ nguyên mức hình phạt đối với hai bị cáo này.

*\* Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu:*

- *Luật sư bào chữa cho bị cáo Th:* Thống nhất về tội danh như án sơ thẩm đã tuyên, tuy nhiên đề nghị xem xét bị cáo Th có trình độ văn hoá thấp, đang tuổi mới lớn nên từ đó dễ bị kích động. Quá trình điều tra xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Mức án Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, kháng nghị giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo Th.

- *Luật sư bào chữa cho bị cáo Hà M:* Thống nhất về tội danh như án sơ thẩm tuyên; Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức. Do đó, mức án Tòa án cấp sơ đã tuyên là phù hợp, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, kháng nghị giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo M.

Bị cáo Th, bị cáo M nhất trí với phần bào chữa của luật sư và không tranh luận gì thêm.

Bị cáo C không tranh luận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan tiến hành tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Anh C, Nguyễn Đức Thái B và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đúng về hình thức, nội dung, trong hạn luật định nên kháng cáo, kháng nghị được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét theo trình tự phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo B đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, không có lý do chính đáng. Xét việc vắng mặt bị cáo B không trở ngại cho việc xét xử; Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vụ án.

[3] Do mâu thuẫn cá nhân giữa Đỗ Minh T và Nguyễn Nhật M1 nên vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 27/01/2021 Đỗ Minh T cùng với Nguyễn Đức Thái B, Nguyễn Anh C, Đỗ Hoàng D đến phòng trọ của Nguyễn Nhật M1 để giải quyết mâu thuẫn. Bị cáo Nguyễn Anh C, Nguyễn Đức Thái B đã có hành vi dùng gạch đá, chén bát tham gia đuổi, đánh Nguyễn Nhật M1 tại nhà trọ của anh Phạm Tiến D1 tại Tổ dân phố Th1, thị trấn Th, Đ, gây bể kính cửa nhà trọ, làm Nguyễn Nhật M1 bị thương tích vùng đầu. Bị cáo Hoàng Đặng Ngọc Th và Hà M sau khi nghe tin Nhật M1 bị đánh thì cả hai mang theo dao và súng rulo do Hà M cất giấu từ trước đi tìm nhóm của T. Th dùng hai dao đâm liên tục nhiều nhát vào vùng tay, chân, vùng hông của T, Hà M dùng chân đạp vào mặt T rồi cả hai lên xe bỏ đi. Trên đường về, thấy anh LaBouye Q đi cùng anh Ka S ở chiều ngược lại, Th và M đã đuổi theo, Th dùng dao đâm anh Q nhiều nhát ở lưng và hông. Hậu quả Đỗ Minh T chết, anh LaBouye Q tổn thương cơ thể với tỷ lệ 14%.

[4] Ngoài ra, bị cáo Th và bị cáo M còn có hành vi tàng trữ, sử dụng trái pháp vũ khí quân dụng, như sau: Khẩu súng rulo do Hà M mua trên mạng với giá 2.500.000đ đem về cất giấu. Khi bị C và B quay lại đuổi thì Hà M quay xe lại chạy về hướng nhà trọ. Gần đến nhà trọ thì Hà M dừng xe rồi cầm súng hướng lên trời, M bóp cò súng nhưng đạn không nổ. Sau khi đâm T thì Th nói Hà M đưa súng cho Th và cầm súng trên tay trái hướng nòng súng lên trời, rồi bóp cò nhưng không thấy nổ, Th tiếp tục bóp cò thì súng nổ.

[5] Quá trình điều tra, xét xử các bị cáo khai nhận diễn biến hành vi phạm tội như nêu trên. Hành vi của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của người khác, xâm phạm trật tự công cộng, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm vào các quy định độc quyền của Nhà nước về chế tạo, quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự.

[6] Hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng Đặng Ngọc Th đã cấu thành tội “Giết người” với 02 tình tiết định khung tăng nặng “có tính chất côn đồ”, “Giết 02 người trở lên” theo điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự và tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Hà M cấu thành tội “Giết người” với tình tiết định khung tăng nặng “có tính chất côn đồ” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự và tội

“Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Nguyễn Anh C, Nguyễn Đức Thái B mặc dù không mâu thuẫn gì với Nhật M1 nhưng vẫn cùng với Đỗ Minh T đến gây sự, đánh Nhật M1, các bị cáo đã dùng gạch đá, chén bát tham gia đũa, đánh Nguyễn Nhật M1 tại nhà trọ của anh Phạm Tiến D1, gây bể kính cửa nhà trọ làm Nguyễn Nhật M1 bị thương ở vùng đầu. Hành vi của các bị cáo này đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh, trật tự, an toàn công cộng, đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” với tình tiết định khung tăng nặng “dùng hung khí hoặc có hành vi phá phách” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

[7] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng và kháng cáo của đại diện bị hại đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Th và Hà M: Đây là vụ án mang tính chất đồng phạm, chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống mà các bị cáo đã lựa chọn cách giải quyết bằng bạo lực, các bị cáo sử dụng hung khí nguy hiểm là dao, súng tấn công bị hại một cách quyết liệt, thực hiện tội phạm đến cùng nhằm tước đoạt mạng sống của người bị hại. Bị cáo Th sử dụng 02 con dao đâm liên tiếp 11 nhát vào bị hại T, hậu quả T tử vong do suy tuần hoàn - hô hấp do vết thương đứt động mạch khoeo chân trái và vết thương vào khoang ngực trái, tiếp đến khi gặp anh Q, anh S bị cáo chỉ nghi ngờ là người của nhóm bị hại T nên bị cáo đuổi theo dùng dao đâm nhiều nhát vào vùng lưng, hông của anh Q, khi thấy anh Q nằm im thì bị cáo mới không đâm nữa, hậu quả anh Q bị vết thương thấu ngực, tràn máu, tràn khí màng phổi, anh Q không chết là do được cấp cứu kịp thời. Bị cáo M tham gia với vai trò đồng phạm tích cực, mang theo súng cùng với Th đuổi đánh bị hại T, khi thấy Th dùng dao đâm T thì bị cáo lao vào dùng chân đạp vào người T góp phần gây nên cái chết cho bị hại T. Cả hai bị cáo cùng một lúc phạm nhiều tội, đều có tiền án, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, bị cáo Th còn có 01 tiền sự về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác. Các bị cáo đều có thời gian sống trong trại cải tạo dưới sự giám sát, quản lý giáo dục của Nhà nước nhưng sau khi ra trại các bị cáo không rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, cho thấy các bị cáo là người khó giáo dục, cải tạo, coi thường pháp luật. Sau khi phạm tội cả hai bị cáo chưa tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường cho gia đình bị hại. Xét tính chất hành vi, hậu quả của tội phạm, nhân thân, vai trò của các từng bị cáo thì mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Th 18 năm tù, bị cáo Hà M 10 năm tù về tội “Giết người” là nhẹ nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng và kháng cáo của đại diện bị hại, sửa án sơ thẩm, tăng hình phạt đối với bị cáo Th và bị cáo Hà M.

[8] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đức Thái B và Nguyễn Anh C:

[8.1] Bị cáo B cho rằng trong quá trình tham gia đánh Nhật M1 bị cáo không sử dụng hung khí gì và không có hành phá phách nên bị cáo không phải chịu tình tiết định khung tăng nặng “dùng hung khí hoặc có hành vi phá phách” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Xét lời trình bày này của bị cáo B là không có căn cứ bởi lẽ: bị cáo C và B hoàn toàn không có mâu thuẫn gì với Nhật M1 nhưng vẫn cùng T đi đến phòng trọ để đánh Nhật M1. T dùng gạch đập bể cửa kính phòng trọ, tiếp tục dùng gạch cùng với C cầm chén bát đánh Nhật

M1 còn bị cáo B cũng lao vào chụp tay cầm dao của Nhật M1, rồi dùng tay, chân đánh và giật lấy con dao trên tay Nhật M1. Do đó bị cáo B phải chịu chung tình tiết định khung tăng nặng “dùng hung khí hoặc có hành vi phá phách” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự như án sơ thẩm kết luận là có căn cứ, đúng pháp luật.

[8.2] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét về nhân thân của các bị cáo, đánh giá tính chất hành vi, hậu quả của tội phạm, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo B, bị cáo C mỗi bị cáo 03 năm tù là phù hợp, không nặng. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[9] Đối với kháng cáo của đại diện bị hại T đề nghị xem xét mức bồi thường thiệt hại, thấy rằng: Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo Th và Hà M đồng ý bồi thường theo yêu cầu của đại diện bị hại tiền mai táng phí, tiền tổn thất tinh thần và các chi phí liên quan tổng cộng là 527.267.000. đồng, tiền cấp dưỡng nuôi con của bị hại T mỗi tháng 1.500.000 đồng, tính từ tháng 9/2021 đến khi cháu bé đủ 18 tuổi. Xét mức bồi thường nêu trên là sự thỏa thuận giữa các bị cáo và đại diện bị hại, phù hợp pháp luật, Tòa án cấp sơ thẩm ghi nhận là có căn cứ. Tại phiên tòa hôm nay đại diện bị hại không cung cấp được chứng cứ gì mới để làm căn cứ tăng mức bồi thường. Do đó kháng cáo về phần này không được chấp nhận.

[10] Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo Th, bị cáo M đề nghị giữ nguyên mức hình phạt đối với các bị cáo là không có căn cứ.

[11] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát xét xử phúc thẩm đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt của đại diện bị hại, chấp nhận kháng nghị tăng hình phạt của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo B và C là có căn cứ nên được chấp nhận.

[12] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Nguyễn Anh C và Nguyễn Đức Thái B phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[13] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1/. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng

Chấp nhận kháng cáo của đại diện bị hại về yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo Hoàng Đăng Ngọc Th và bị cáo Hà M.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2021/HS-ST ngày 19/11/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng về phần quyết định hình phạt đối với bị cáo Hoàng Đăng Ngọc Th và bị cáo Hà M.

Áp dụng điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 55; khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Đăng Ngọc Th 20 (hai mươi) năm tù về tội “*Giết người*”; 02 (hai) năm tù về tội “*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Hoàng Đăng Ngọc Th phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 22 (hai mươi hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/01/2021.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 17; Điều 38; Điều 55; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

Xử phạt; Bị cáo Hà M 12 (mười hai) năm tù về tội “*Giết người*”; 03 (ba) năm tù về tội “*Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Hà M phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/01/2021.

2/. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguyễn Anh C, Nguyễn Đức Thái B.

Giữ nguyên quyết định về hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2021/HS-ST ngày 19/11/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng đối với các bị cáo Nguyễn Anh C, Nguyễn Đức Thái B.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh C 03 (Ba) năm tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Thái B 03 (Ba) năm tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3/. Không chấp kháng cáo của đại diện bị hại (Đỗ Minh T) về phân trách nhiệm dân sự.

Giữ nguyên quyết định về trách nhiệm dân sự của Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2021/HS-ST ngày 19/11/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 586, 587 và Điều 591, Điều 593 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Hoàng Đăng Ngọc Th có trách nhiệm bồi thường cho những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bị hại anh Đỗ Minh T; người đại diện là

bà Bùi Thị Đ, chị Trần Hoài Nh số tiền 350.894.667 đồng (*Ba trăm năm mươi triệu, tám trăm chín mươi tư ngàn, sáu trăm sáu mươi bảy đồng*).

Buộc bị cáo Hà M có trách nhiệm bồi thường cho những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bị hại anh Đỗ Minh T; người đại diện là bà Bùi Thị Đ, chị Trần Hoài Nh số tiền 175.447.333 đồng (*Một trăm bảy mươi lăm triệu, bốn trăm bốn mươi bảy ngàn, ba trăm ba ba đồng*).

Buộc các bị cáo Hoàng Đăng Ngọc Th, Hà M có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Đỗ Trần An H sinh ngày 06/9/2021 số tiền là 1.500.000đ đồng/tháng kể từ tháng 9/2021 cho đến khi cháu Đỗ Trần An H đủ 18 tuổi. Chia phần bị cáo Th là 1.000.000đ/tháng. Bị cáo M là 500.000đ/tháng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

5/. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6/.Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Nguyễn Anh C, Nguyễn Đức Thái B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

7/. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

8/. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSND cấp cao tại TP. HCM (1);
- TAND tỉnh Lâm Đồng (5);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (1);
- Công an tỉnh Lâm Đồng (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (1);
- Cục THADS tỉnh Lâm Đồng (1);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng (3);
- BCTN (2);
- ĐDBH (1);
- Lưu VP (3), HS (2). 22b.HDT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Minh Thịnh**

